

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: Cục Hàng không Việt Nam
Chương: 021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III/2024

(Kèm theo công văn số: 5398 /CHK-TC ngày 11 /10 /2024 của Cục Hàng không Việt Nam)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Cục Hàng không Việt Nam công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III/2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện quý III năm 2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
	Văn phòng Cục Hàng không Việt Nam				
1	Số thu phí, lệ phí	35.581	7.859	22%	128%
1.1	Lệ phí	73	24	33%	150%
1.2	Phí	35.508	7.835	22%	128%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	48.103	4.603	10%	42%
2.1	Chi sự nghiệp	32.124	3.067	10%	32%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.477	1.231	11%	47%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	20.647	1.836	9%	26%
2.2	Chi quản lý hành chính	15.979	1.536	10%	127%
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-	-		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	15.979	1.536	10%	127%
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	19.602	874	4%	121%
3.1	Lệ phí	73	17	23%	50%
3.2	Phí	19.529	857	4%	125%
	Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam				
1	Số thu phí, lệ phí	1.247.170	481.726	39%	134%
-	Phí điều hành bay qua vùng trời Việt Nam	1.247.170	481.726	39%	134%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-	-		
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	1.247.170	481.726	39%	134%
-	Phí điều hành bay qua vùng trời Việt Nam	1.247.170	481.726	39%	134%
	Cảng vụ Hàng không miền Bắc				
1	Số thu phí, lệ phí	181.817	47.401	26%	106%
1.1	Lệ phí	24.000	6.201	26%	77%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện quý III năm 2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1.2	Phí	157.817	41.200	26%	113%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	51.362	12.234	24%	137%
2.1	Chi sự nghiệp	51.362	12.234	24%	137%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	46.335	11.657	25%	158%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.027	577	11%	37%
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	110.902	26.382	24%	96%
3.1	Lệ phí	24.000	6.201	26%	77%
3.2	Phí	86.902	20.181	23%	103%
	Cảng vụ Hàng không miền Trung				
1	Số thu phí, lệ phí	150.464	33.005	22%	108%
1.1	Lệ phí	27.000	6.172	23%	135%
1.2	Phí	123.464	26.833	22%	104%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	39.822	8.650	22%	103%
2.1	Chi sự nghiệp	39.822	8.650	22%	103%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	33.000	8.250	25%	80%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.822	400	6%	200%
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	97.753	21.309	22%	115%
3.1	Lệ phí	27.000	6.172	23%	135%
3.2	Phí	70.753	15.137	21%	109%
	Cảng vụ Hàng không miền Nam				
1	Số thu phí, lệ phí	235.911	54.344	23%	97%
1.1	Lệ phí	27.713	8.800	32%	122%
1.2	Phí	208.198	45.544	22%	93%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	64.451	13.138	20%	111%
2.1	Chi sự nghiệp	64.451	13.138	20%	111%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	57.550	12.350	21%	114%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.901	788	11%	80%
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	140.595	31.763	23%	104%
3.1	Lệ phí	27.713	8.800	32%	122%
3.2	Phí	112.882	22.963	20%	98%
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
	Văn phòng Cục Hàng không Việt Nam	59.103	10.483	18%	113%
1	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước	37.473	10.105	27%	132%
1.1	Chi quản lý hành chính	36.344	9.603	26%	126%
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	35.953	9.603	27%	126%
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	391		0%	
1.2	Chi hoạt động khác	1.129	502	0%	
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.129	502	0%	
2	Nghiên cứu khoa học	1.030		0%	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.030		0%	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện quý III năm 2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	1.030		0%	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	90	39	0%	
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	90	39	0%	
4	Chi hoạt động kinh tế	20.510	339	2%	20%
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	20.510	339	2%	20%
a	Chi hoạt động kinh tế hàng không	14.599	339	2%	20%
+	<i>NSNN cấp</i>	14.599	339	2%	20%
b	Chi hoạt động kinh tế	5.911	-	0%	

Ghi chú:

I. Số đơn vị thực hiện công khai 05/06 đơn vị do Trung tâm Y tế Hàng không không được giao dự toán chi NSNN năm 2024; Số liệu báo cáo trên cơ sở các Quyết định số: 2381/QĐ-CHK ngày 07/10/2024 của Cục trưởng Cục HKVN; Quyết định số 6491/QĐ-QLB ngày 08/10/2024 của TCTQLBVN; Công văn số 1038/BC-CVMT ngày 09/10/2024 của CVHKMT; Công văn số 1483/CVMB-KHTC ngày 08/10/2024 của CVHKMB; Công văn số 1539/CVMN-KHTC ngày 10/10/2024 của CVHKMN.

II. Thuyết minh số liệu:

1. Kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, phí lệ phí:

-Các đơn vị Cục Hàng không Việt Nam được giao quản lý trong dự toán đã thực hiện nhiệm vụ thu phí, lệ phí trong Quý III/năm 2024 đạt tỉ lệ từ 22% đến 39% so với dự toán được giao và đạt từ 97% đến 134% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nộp ngân sách nhà nước từ nguồn thu lệ phí là 100% theo đúng quy định của Luật Phí và Lệ phí.

2. Kết quả tình hình thực hiện dự toán:

-Đánh giá chung: Cục Hàng không Việt Nam đã thực hiện đúng quy định của Nhà nước trong việc triển khai các nhiệm vụ chi thường xuyên và không thường xuyên trong Quý III/2024. Trong đó:

+ Chi thường xuyên đạt tỉ lệ từ 11% đến 27% so với dự toán được giao.

+ Chi không thường xuyên đạt tỉ lệ từ 2% đến 11% so với dự toán được giao.

+ Nộp Ngân sách nhà nước đạt tỉ lệ từ 4% đến 39% so với dự toán được giao và đạt từ 96% đến 134% so với cùng kỳ năm trước.